

## Guard Classic W

### MÔ TẢ SẢN PHẨM

Sản phẩm này là loại sơn bột tĩnh điện được thiết kế để thỏa những yêu cầu của công nghiệp thiết bị. Nó mang lại sự cân bằng tốt giữa tính kinh tế và độ thẩm mỹ cùng với khả năng bảo vệ chống ăn mòn, hóa chất và va chạm cơ học. Xin liên hệ với Jotun để có thêm thông tin chi tiết.

### Phạm vi ứng dụng

Sản phẩm này nên được sử dụng trong khu vực nội thất cho những bề mặt trong môi trường ẩm ướt và ăn mòn cao.

Phạm vi ứng dụng tiêu biểu:

Máy rửa chén  
Máy giặt  
Dryers

### ĐIỀU KIỆN LƯU KHO

Đặc tính	Tiêu chuẩn	Kết quả
Tỷ trọng cụ thể		Tiêu biểu 1.6±0.2 g/cm <sup>3</sup>

### Lưu trữ

Lưu trữ trong khu vực khô mát. Nhiệt độ tối đa 25°C. Độ ẩm tương đối tối đa 60%. Nên kiểm tra lại chất lượng sản phẩm nếu lưu kho quá 12 tháng.

### THI CÔNG

#### Xử lý bề mặt

Chất lượng tổng thể của hệ sơn phụ thuộc rất lớn vào bản chất của vật cần sơn, cũng như phương pháp và chất lượng của công tác xử lý bề mặt. Để đạt được kết quả tốt nhất, nên tuân theo hướng dẫn của nhà cung cấp dung dịch xử lý bề mặt

#### Thi công sơn bột

Quá trình gia nhiệt đóng rắn	Nhiệt độ kết cấu cần sơn	Thời gian
Guard Classic W0	200 °C	10 phút
Guard Classic W8	180 °C	10 phút

Các quá trình gia nhiệt đóng rắn khác có thể được tạo ra với sự phê chuẩn kỹ thuật.

Chiều dày sơn đề nghị (μm): 55-80

#### Thiết bị

Phù hợp cho thiết bị phun sơn Corona và Tribo.

### BỀ MẶT HOÀN THIÊN

<b>Màu sắc</b>	Màu sắc đa dạng có thể được cung cấp khi được xét duyệt kỹ thuật.	
<b>Độ bóng</b>	EN ISO 2813 (60°)	20-90
<b>Hoàn thiện</b>	Nhẵn mịn	

Nếu bề mặt quá nhỏ hay không thích hợp cho việc sử dụng máy đo bóng, thì độ bóng nên được so sánh bằng mắt thường với mẫu đối chứng (với cùng góc nhìn)

Những cấp độ bóng khác có thể được cung cấp khi được xét duyệt kỹ thuật.

## THÔNG SỐ SẢN PHẨM

Những thông số kỹ thuật tiêu biểu được cung cấp dưới đây cho sản phẩm này khi nó được thi công như sau:

Chất nền vật sơn	Các tấm thép cán nguội đã xử lý phủ màng phosphate sắt
Chiều dày tấm thử (mm)	0.8
Chiều dày màng sơn (µm)	55-80

Những thông số đặc thù để kiểm nghiệm.

Đặc tính	Tiêu chuẩn	Kết quả
<b>Độ bám dính</b>	ISO 2409	Cắt ca-rô cấp độ Gt0 (bám dính 100%)
<b>Độ cứng màng sơn</b>	EN ISO 2815	Độ bền lõm theo phương pháp đo Buchholz: > 80
<b>Thử nghiệm theo phương pháp đội màng sơn (cupping)</b>	ISO 1520	≥ 6 mm
<b>Khả năng chịu va đập</b>	ASTM D2794 (5/8 " ball)	100/80 inch-pounds (mặt trước và mặt sau)
<b>Độ uốn, phương pháp ống trụ Mandrel</b>	ISO 1519	≤ 5 mm
<b>Độ bền với xút (NaOH)</b>	5 % NaOH solution	Không đổi sau 20 giờ thử nghiệm ở nhiệt độ phòng
<b>Độ bền với chất tẩy</b>	Chất tẩy máy giặt nồng độ 1%	Không đổi đáng kể sau 72 giờ thử nghiệm trong nước nóng 40 °C
<b>Độ bền khi phun dung dịch muối trung tính</b>	ASTM B117	Không phồng giộp và ăn mòn tối đa 1 mm từ mép vết cắt sau 240 giờ.
<b>Độ bền với không khí ẩm</b>	ISO 6270-2	Không phồng giộp và ăn mòn tối đa 2 mm từ mép vết cắt sau 500 giờ.

## Trường hợp miễn trừ

Thông tin trong tài liệu này được đưa ra từ những kiến thức tốt nhất của Jotun, dựa trên các thử nghiệm và kinh nghiệm thực tế. Những sản phẩm Jotun được xem như là bán thành phẩm cho tới khi được thi công tốt trên bề mặt cấu trúc cần bảo vệ. Tuy nhiên trong thực tế, sản phẩm có thể được sử dụng trong những điều kiện ngoài tầm kiểm soát của Jotun. Nên Jotun chỉ có thể đảm bảo chất lượng vốn có của sản phẩm. Sản phẩm có thể được thay đổi nhỏ để phù hợp với yêu cầu của nước sở tại. Jotun có quyền thay đổi những thông số đã đưa ra mà không cần thông báo.

Người sử dụng phải nên luôn tham khảo Jotun những hướng dẫn chuyên biệt cho sự phù hợp của sản phẩm này theo nhu cầu của mình và phương pháp thi công chuyên biệt.

Nếu có sự mâu thuẫn nào gây ra do vấn đề ngôn ngữ trong tài liệu này, thì tài liệu tiếng Anh (United Kingdom) sẽ được xem như là tài liệu chính thức.

# Bảng thông số kỹ thuật

## Guard Classic W

---

